



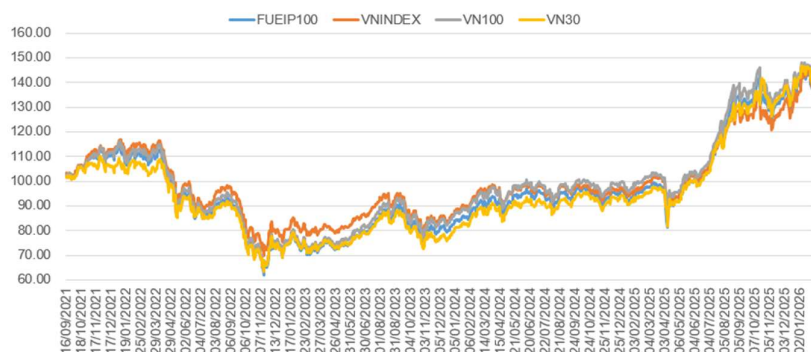
## HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ

NAV/CCQ (đồng) 31/01/2026: **13,919.95**

|                 | Tăng trưởng   |               |               |               |                 |
|-----------------|---------------|---------------|---------------|---------------|-----------------|
|                 | 1 tháng       | 3 tháng       | 6 tháng       | Từ đầu năm    | Từ ngày góp vốn |
| <b>FUEIP100</b> | <b>-0.48%</b> | <b>6.30%</b>  | <b>20.20%</b> | <b>45.13%</b> | <b>39.20%</b>   |
| <b>VN30</b>     | <b>-0.04%</b> | <b>5.78%</b>  | <b>25.67%</b> | <b>50.94%</b> | <b>42.09%</b>   |
| <b>VNINDEX</b>  | <b>2.50%</b>  | <b>11.55%</b> | <b>21.73%</b> | <b>44.38%</b> | <b>39.67%</b>   |

\* Ngày góp vốn là ngày kết thúc đăng ký góp vốn: 25/08/2021

## BIẾN ĐỘNG CỦA FUEIP100 VÀ VNINDEX, VN30



## CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

|                                                   | FUEIP100 | VN100 |
|---------------------------------------------------|----------|-------|
| <b>Số lượng chứng khoán nắm giữ</b>               | 72       | 100   |
| <b>Định giá danh mục</b>                          |          |       |
| <i>P/E (x)</i>                                    | 13.13    | 14.7  |
| <i>P/B (x)</i>                                    | 1.96     | 2.25  |
| <i>ROE (%)</i>                                    | 14.96    | 16.29 |
| <b>Mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu (TE)</b> | 0.74%    |       |

## THÔNG TIN CHUNG

|                                        |                                                               |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| <b>Tên quỹ</b>                         | Quỹ ETF IPAAM VN100                                           |
| <b>Chỉ số tham chiếu</b>               | VN100 Index                                                   |
| <b>Mã niêm yết</b>                     | FUEIP100                                                      |
| <b>Bắt đầu hoạt động</b>               | 14/09/2021                                                    |
| <b>Sàn niêm yết</b>                    | HOSE                                                          |
| <b>Công ty quản lý quỹ</b>             | Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A (IPAAM) |
| <b>Ngân hàng giám sát</b>              | Vietcombank                                                   |
| <b>Đại lý phân phối</b>                | VNDirect, BSC                                                 |
| <b>Giá trị tài sản ròng của quỹ</b>    | <b>69,599,765,166 VND</b>                                     |
| <b>Số lượng chứng chỉ quỹ niêm yết</b> | 5,000,000 Chứng chỉ quỹ                                       |

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Quỹ ETF IPAAM VN100 áp dụng chiến lược đầu tư thụ động, tập trung mô phỏng tỷ suất sinh lời của chỉ số tham chiếu,

Chiến lược đầu tư thụ động đặt niềm tin vào tăng trưởng dài hạn của thị trường chứng khoán Việt Nam, tối đa hóa lợi nhuận bằng cách nắm giữ cổ phiếu, hạn chế tối đa giao dịch mua/bán cổ phiếu hàng ngày,

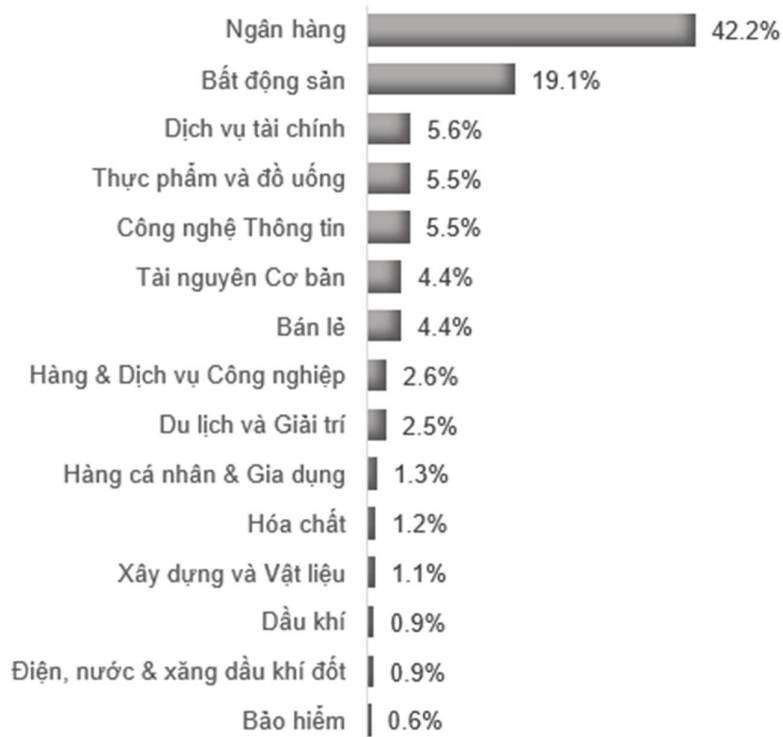
## ĐIỂM NỔI BẬT CỦA CHỈ SỐ VN100

Chỉ số VN100 là chỉ số thị trường được HOSE xây dựng, bao gồm 100 Cổ phiếu thành phần với 30 cổ phiếu thuộc chỉ số vốn hóa lớn VN30 và 70 cổ phiếu thuộc chỉ số vốn hóa trung bình VN Midcap,

- Chỉ số VN100 đại diện tốt nhất cho thị trường chứng khoán, với độ bao phủ gần 90% giá trị vốn hóa của thị trường chứng khoán Việt Nam,
- Tiềm năng tăng giá cao từ nhóm doanh nghiệp quy mô trung bình chuyển đổi thành doanh nghiệp lớn,



## CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH (% NAV)



## CƠ CẤU VỐN HÓA DANH MỤC ĐẦU TƯ

| Phân loại                                  | Tỷ trọng |
|--------------------------------------------|----------|
| Cổ phiếu vốn hóa lớn<br>- VN30             | 80.07%   |
| Cổ phiếu vốn hóa trung bình<br>- VN MIDCAP | 19.93%   |

## TOP 10 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN CỦA QUỸ

| STT       | Mã CP | Tên công ty | % NAV |
|-----------|-------|-------------|-------|
| 1         | VIC   | VinGroup    | 9.1%  |
| 2         | FPT   | FPT Corp    | 5.4%  |
| 3         | TCB   | Techcombank | 5.0%  |
| 4         | VHM   | Vinhomes    | 4.8%  |
| 5         | VPB   | VPBank      | 4.7%  |
| 6         | LPB   | LPBank      | 4.2%  |
| 7         | HDB   | HDBank      | 4.0%  |
| 8         | HPG   | Hòa Phát    | 4.0%  |
| 9         | STB   | Sacombank   | 4.0%  |
| 10        | MBB   | MBBank      | 3.9%  |
| Tổng cộng |       |             | 49.0% |



## CẬP NHẬT TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### Cập nhật các thông tin vĩ mô:

#### Cập nhật thông tin quốc tế:

- Thị trường chứng khoán Mỹ dù điều chỉnh trong tuần vừa qua dưới áp lực từ cổ phiếu công nghệ nhưng vẫn hoàn tất 1 tháng tăng điểm. S&P 500 và Dow Jones ghi nhận mức tăng tương ứng 1,4% và 1,7%, trong khi Nasdaq tăng 1%.
- Ở khu vực Châu Á, chứng khoán Hàn Quốc tiếp tục nổi dài đà tăng mạnh với mức tăng trưởng 24% từ đầu năm, theo sau là Chứng khoán Đài Loan với mức tăng 12,3%. Ngược dòng chứng khoán thế giới đang thuộc về thị trường Ấn độ và Indonesia với mức giảm lần lượt -3,1% và -3,7%.
- Tuần cuối cùng của tháng đầu năm 2026 chứng kiến sự biến động dữ dội trên thị trường kim loại quý, khi giá vàng và giá bạc có những bước tiến mạnh hiếm thấy và kết thúc bằng một cú rơi tự do. Tuần vừa qua, giá vàng đã lập kỷ lục mọi thời đại ở mức gần 5.600 USD/oz và giá bạc lên tới gần 120 USD/oz, cũng là mức cao chưa từng có trong lịch sử. Bán tháo đã xuất hiện từ phiên ngày thứ Năm, khi các điểm nóng địa chính trị tạm thời chưa có bước leo thang căng thẳng mới và nhu cầu chốt lời xuất hiện sau khi giá vàng liên tục tăng nóng trong những phiên trước đó.

#### Cập nhật thông tin vĩ mô trong nước:

- GDP Q4/25 ước tăng 8,46% svck, đưa tăng trưởng GDP cả năm đạt 8,02%, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của năm 2022 (8,54%) trong giai đoạn 2011-2025.
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Việt Nam trong tháng 12/2025 tăng 0,19% so với tháng trước và tăng 3,48% so với cùng kỳ, thấp hơn mức tăng 0,45% theo tháng và 3,58% svck của tháng 11.
- Bước sang đầu năm 2026, tỷ giá USD/VND tiếp tục dao động trong biên độ hẹp, quanh vùng 26.260–26.290 đồng/USD tính đến ngày 14/01/2026, trong khi chỉ số DXY duy trì ổn định quanh ngưỡng 98–99 điểm, cho thấy áp lực từ phía đồng USD chưa quay trở lại rõ nét.

### Cập nhật tổng quan thị trường chứng khoán:

- Chỉ số Vn-Index khép lại tháng 01 năm 2026 tại 1.829 điểm, tương đương mức tăng 2.5% trong tháng.
- Thanh khoản toàn thị trường tháng 1 đạt 38.614 tỷ đồng, tăng +49% với tháng 12/2025 và tăng +201% so với tháng 1/2025. Năm 2025 bình quân đạt 28.890 tỷ đồng/phiên, tăng +37% so với năm 2024. Khối ngoại bán ròng -1.839 tỷ đồng, ghi nhận tuần bán ròng thứ 3 liên tiếp. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại bán ròng -6.708 tỷ đồng.

*Chúng tôi cho rằng, chiến lược tích sản đều đặn định kỳ hàng tháng đối với quỹ ETF là chiến lược khá hợp lý để nhà đầu tư có thể an tâm nắm giữ cùng thị trường chứng khoán, khi vừa tận dụng được đà tăng của thị trường trong trung – dài hạn và vừa tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng lượng nắm giữ.*

## KHUYẾN CÁO

*Tài liệu này được viết và phát hành bởi Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán I.P.A (IPAAM). Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của IPAAM. IPAAM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo*



*và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.*